

Bản án số: 53/2017/HS-ST

Ngày 02 - 11 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Hương

Thẩm phán tham gia: Ông Lương Đức Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Xuân Vân, bà Phan Thị Năm và ông Trần Hồng Phong

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Trí là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2017/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Trương Q, sinh năm 1982 tại tỉnh Ninh Thuận; nơi cư trú: Thôn S, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Không biết chữ; tôn giáo: Phật giáo; con ông Trương N (đã chết) và bà Phan Thị X; bị bắt tạm giam ngày 26 - 6 - 2017 – Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án: Ông Trịnh Quốc Khánh, Luật sư Văn phòng luật sư Nguyễn Thanh Huy thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

Bị hại: Anh Phan Quang Đ, sinh năm 1973 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Mỹ D, chị Lê Thị H và chị Phan Thị Minh N; địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai – Có mặt.

Đại diện theo uỷ quyền: Chị Lê Thị H – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20-6-2017, Trương Q đến chòi rẫy của anh Phan Quang Đ ở Khoảnh 2, Tiểu khu 1484 thuộc xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông để lấy măng về tỉnh Bình Phước bán và phụ giúp anh Đ làm rẫy (Q là em ruột của chị Trương Thị P, là người sống chung như vợ chồng với anh Đ).

Ngày 25-6-2017, anh Đ chở chị P đi đón xe về tỉnh Bình Phước, khi quay về đến chòi rẫy thì thấy Q và anh Điều O (*là người cầm điện bấm sinh*) đang ngồi uống rượu nên anh Đ la mắng Q suốt ngày say xin không làm được việc gì. Q cãi lại rồi đi ra phía sau chòi rẫy lấy con dao phát cầm trên tay thách thức đánh nhau với anh Đ, anh Đ thách Q đánh thì Q dùng dao chém nhiều nhát vào mặt và vùng đầu, cổ anh Đ. Thấy anh Đ nằm im ở nền đất, vùng đầu cổ chảy nhiều máu (*Q sử dụng điện thoại di động chụp lại hình ảnh của anh Đ*). Sau đó, Q đi sang các chòi rẫy lân cận nói cho các anh Diệp Ngọc T, Phan Việt A biết về việc Q đã chém anh Đ và nhờ mọi người đưa anh Đ đi cấp cứu. Anh Đ được đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong trên đường đi.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 120/TT ngày 15 - 8 - 2017 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Đắk Nông kết luận nguyên nhân tử vong của anh Phan Quang Đ là “*Đứt bán phần tủy sống cổ 3 + mất máu cấp/ Đa vết thương do bị chém*”.

Cáo trạng số: 55/CTr-VKS (P1) ngày 02 - 10 - 2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Trương Q về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Q khai nhận nội dung sự việc như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đã truy tố.

Đại diện hợp pháp của bị hại và đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Lê Thị H đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Trương Q bồi thường tiền mai táng phí số tiền 50.000.000 đồng và cấp dưỡng nuôi cháu Phan Quang T theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trương Q phạm tội “*Giết người*”. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; các điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Trương Q 20 năm tù. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự; Điều 591 của Bộ luật Dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý yêu cầu bồi thường của người đại diện hợp pháp của bị hại về mai táng phí số tiền 50.000.000 đồng và cấp dưỡng cho cháu Phan Quang T sinh ngày 28 - 10 - 2010 là con ruột của anh Đ theo quy định của pháp luật. Xét thấy sự thỏa thuận tự nguyện là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận sự thỏa thuận. Vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao phát không còn giá trị sử dụng và tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu OPPO của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Luật sư Trịnh Quốc Khánh trình bày luận cứ: Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng n khoản 1 Điều 93; các điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46;

Điều 33 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt tù ở mức thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự thoả thuận về trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại.

Đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử về trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật và yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự số tiền 50.000.000 đồng mai táng phí và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trương Q trình bày: Bị cáo chấp nhận yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự của đại diện hợp pháp của bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Do mâu thuẫn nhỏ nhất vì anh Phan Quang Đ la mắng bị cáo Trương Q về việc không chịu làm ăn mà suốt ngày uống rượu, nên vào khoảng 17 giờ ngày 25-6-2017, bị cáo Trương Q đã dùng dao phát chém nhiều nhát vào mặt, đầu và cổ anh Đ. Hậu quả anh Đ tử vong do đứt bán phần tủy sống cổ 3 + mất máu cấp/ Đa vết thương do bị chém.

Như vậy, hành vi của bị cáo Trương Q đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Giết người*” với tình tiết tăng nặng định khung “*Có tính chất côn đồ*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự, cụ thể:

Điều 93 Bộ luật Hình sự quy định: “*1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ mười hai năm đến hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình:*

n) Có tính chất côn đồ;”

[3]. Xét thấy tính chất vụ án do bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp tước đoạt trái pháp luật tính mạng của anh

Phan Quang Đ, gây ảnh hưởng rất xấu đến nền trật tự trị an ở địa phương. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức quá xem thường pháp luật, xem nhẹ tính mạng, sự sống của con người. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo mới tương xứng với tội lỗi mà bị cáo đã gây ra mới có đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và sau khi phạm tội bị cáo đã tác động người thân bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại nhưng gia đình bị hại từ chối nhận thể hiện tại bút lục số 93 có trong hồ sơ vụ án; tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại xác nhận gia đình bị cáo bồi thường khắc phục hậu quả nhưng đại diện hợp pháp của bị hại từ chối nhận. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo nhưng áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là không đáng kể.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn ở mức cao nhất đối với bị cáo quy định tại khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự*: Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý yêu cầu bồi thường của người đại diện hợp pháp của bị hại về mai táng phí số tiền 50.000.000 đồng và cấp dưỡng cho cháu Phan Quang T sinh ngày 28 - 10 - 2010 là con ruột của anh Đ theo quy định của pháp luật, cụ thể cấp dưỡng nuôi cháu Phan Quang T tương ứng với ½ tháng lương tối thiểu, tương đương 650.000 đồng, kể từ ngày 25 - 6 - 2017; thời điểm chấm dứt cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình 2014. Xét thấy sự thỏa thuận tự nguyện là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận sự thỏa thuận.

[6]. *Về xử lý vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao phát do không còn giá trị sử dụng và tiếp tục tạm giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án 01 điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu OPPO.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo Trương Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Q phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; các điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trương Q 20 (Hai mươi) năm tù, tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 26 - 6 - 2017.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 42 của Bộ luật Hình sự; Điều 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Chấp nhận sự thoả thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại:

2.1. Buộc bị cáo Trương Q bồi thường khoản tiền mai táng phí đối với những người đại diện hợp pháp của bị hại Phan Quang Đ số tiền 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*), người nhận là chị Lê Thị H.

2.2. Buộc bị cáo Trương Q phải cấp dưỡng đối với cháu Phan Quang T là con ruột của anh Phan Quang Đ tương ứng với $\frac{1}{2}$ tháng lương tối thiểu, tương đương 650.000đ (*Sáu trăm năm mươi nghìn đồng*), kể từ ngày 25 - 6 - 2017; thời điểm chấm dứt cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, người nhận là chị Lê Thị H.

2.3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, bị cáo Trương Q còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

3.1. Tịch thu tiêu hủy 01 (*Một*) con dao phát;

3.2. Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Trương Q để đảm bảo thi hành án 01 (*Một*) điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu OPPO.

(*Tất cả vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 03-10-2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Nông*).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Q phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.800.000đ (*Hai triệu tám trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS - CA tỉnh Đắk Nông;
- CQ. CSĐT - CA tỉnh Đắk Nông;
- Cục THADS tỉnh Đắk Nông;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký và đóng dấu)

Lê Quốc Hương